

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 566/QĐ-UBND

Phú Thiện, ngày 26 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn
ngân sách Nhà nước năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND huyện Phú Thiện khóa III - Kỳ họp thứ 10 về phê chuẩn kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách Nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND huyện Phú Thiện về việc phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý); Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 25/7/2018 của UBND huyện Phú Thiện về việc điều chỉnh và bổ sung danh mục các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý); Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND huyện Phú Thiện về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - KH tại Tờ trình số 385/TTr-TCKH ngày 20/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, chủ đầu tư, đơn vị quản lý thực hiện để triển khai thực hiện.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo).



Điều 2. Các cơ quan, chủ đầu tư, đơn vị quản lý thực hiện có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm: Tổ chức quản lý thực hiện kế hoạch vốn năm 2020 được giao theo đúng quy định; sử dụng kế hoạch vốn được giao đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán nguồn vốn, dự án hoàn thành đúng thời gian, quy định; chủ động thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, kế hoạch năm 2020 được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính – KH, Kinh tế & Hạ tầng, Tài nguyên và MT, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Thiện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, chủ đầu tư, đơn vị quản lý thực hiện có tên tại Điều 1 của Quyết định này và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: Kế hoạch & ĐT, Tài chính (b/c);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- Các Ban của HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Đ/c Cường – PCVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Tuấn

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (VỐN ĐẦU TƯ CÔNG) NĂM 2020 TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số: **566** /QĐ-UBND ngày **26** tháng 12 năm 2019 của UBND huyện Phú Thiện)

Đơn vị: Triệu

Đơn vị: Triệu																								
TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý thực hiện	Mã số ngành kinh tế đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2019				Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú
									TMĐT		hết kế hoạch năm 2019		Trong đó: NSDP		Trong đó: NSDP		Trong đó: NSDP		Trong đó: NSDP					
									Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21				
	TỔNG SỐ									136.634,8	24.666,8	45.410,0	410,0	122.626,0	26.062,0	-	65.626,0	26.062,0	-					
	CHUYÊN BỊ ĐẦU TƯ																							
	THỰC HIỆN DỰ ÁN									136.634,8	24.666,8	45.410,0	410,0	122.626,0	26.062,0	-	65.626,0	26.062,0	-					
1	Vốn trong cân đối theo tiêu chí tính quyết định đầu tư									10.388,0	3.658,0	-	-	3.658,0	3.658,0	-	3.658,0	3.658,0	-					
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng, trước ngày 31/12/2019																							
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020																							
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020																							
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2020									10.388,0	3.658,0	-	-	3.658,0	3.658,0	-	3.658,0	3.658,0	-					
c	Dự án nhóm C									10.388,0	3.658,0	-	-	3.658,0	3.658,0	-	3.658,0	3.658,0	-					
1	Đổi tăng thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững- Chương trình 135 năm 2020									7.404,0	674,0			674,0	674,0		674,0	674,0						
2	Hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 (Chương trình KCHKM và GTNT)									2.984,0	2.984,0			2.984,0	2.984,0		2.984,0	2.984,0						

TT	Danh mục dự án	Địa điểm điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý thực hiện	Mã số kinh tế đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án				Lũy kế vốn đã bỏ tr đến hết kế hoạch năm 2019				Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú
									TMDT		Lũy kế vốn đã bỏ tr đến hết kế hoạch năm 2019		Trong đó: NSDP		Trong đó: NSDP		Trong đó: NSDP		Trong đó: NSDP						
									Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)					
									10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21					
II	Vốn cân đối ngân sách phân cấp cho huyện, thị xã, thành phố									11.260,8	11.260,8	-	-	11.900,0	11.900,0	-	11.900,0	11.900,0	-						
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019									-	-	-	-	-	-	-	-	-	-						
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020																								
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020																								
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2020									11.260,8	11.260,8	-	-	11.900,0	11.900,0	-	11.900,0	11.900,0	-						
c	Dự án nhóm C									11.260,8	11.260,8	-	-	11.900,0	11.900,0	-	11.900,0	11.900,0	-						
I	Trường TH Nguyễn Trứ Phương, HMT: Nhà làm việc khởi hành chính	Xã Ayun Hà		BQL dự án DTXD huyện Phú Thiện			Nhà làm việc khởi hành chính và nhà vệ sinh giáo viên (Nhà cấp III, 02 tầng, DTXD 150m2)	2020	11/10/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.230	1.230			1.118,0	1.118,0		1.118,0	1.118,0							
2	Trường TH K&P Klong, HMT: Nhà học 06 phòng; Khởi phòng hành chính quản trị và hàng mục phụ	Xã Ia Peng		BQL dự án DTXD huyện Phú Thiện			Nhà học 06 phòng (Nhà cấp III, 02 tầng, DTXD 250m2); Khởi phòng hành chính quản trị (Nhà cấp III, 01 tầng, DTXD 144m2); nhà vệ sinh giáo viên (Nhà cấp III, 01 tầng, DTXD 18,6m2)	2020	11/11/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.100	3.100			2.818,0	2.818,0		2.818,0	2.818,0							
3	Trường mầm non thị trấn Phú Thiện; HMT: Khởi phòng tổ chức ăn	Thị trấn Phú Thiện		BQL dự án DTXD huyện Phú Thiện			Khởi phòng tổ chức ăn (Nhà cấp III, 01 tầng, DTXD 140m2)	2020	11/12/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	770	770			700,0	700,0		700,0	700,0							
4	Trụ sở tiếp công dân huyện Phú Thiện; HMT: Nhà tiếp công dân, thiết bị các hàng mục phụ	Thị trấn Phú Thiện		BQL dự án DTXD huyện Phú Thiện			Nhà tiếp công dân, thiết bị các hàng mục phụ (Nhà cấp III, 01 tầng, DTXD 388m2)	2020	11/13/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.365,0	2.365,0			2.150,0	2.150,0		2.150,0	2.150,0							

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mới tại khoản của dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý thực hiện	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2019				Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020						Kế hoạch năm 2020				Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																		
									TMĐT		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2019		Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020		Kế hoạch năm 2020																																																																																																																																																																																																																																																																														
									Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý thực hiện	Mã số đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án				Lũy kế vốn đã bỏ từ đến hết kế hoạch năm 2019				Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú
									TMĐT		Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020		Kế hoạch năm 2020												
									Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP								
														Trong đó: NSDP	Trong đó: NSDP		Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21					
III	Tiền sử dụng đất phân cấp cho huyện, thị xã, thành phố									3.884,0	3.884,0	-	-	5.000,0	5.000,0	-	5.000,0	5.000,0	-						
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019									-	-	-	-	-	-	-	-	-	-						
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020																								
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020																								
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2020									3.884,0	3.884,0	-	-	5.000,0	5.000,0	-	5.000,0	5.000,0	-						
c	Dự án nhóm C									3.884,0	3.884,0	-	-	5.000,0	5.000,0	-	5.000,0	5.000,0	-						
1	Tiền thu SD /tđ, tiền thuế đất, tiền đầu tư QSD đất trích lại 30% (sau khi trừ các khoản chi phí để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án) nộp quỹ phát triển đất của tỉnh	Huyện Phú Thiện		UBND huyện Phú Thiện				2020																	
2	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 huyện Phú Thiện	Huyện Phú Thiện		Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Thiện			T toán bộ diện tích đất tự nhiên do huyện quản lý (khoảng 50.516,8ha)	2020	1120/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	1.408,0	1.408,0			1.280,0	1.280,0		1.280,0	1.280,0							
3	Đường D49 thị trấn Phú Thiện, HMT: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Thị trấn Phú Thiện		Đội công trình đô thị huyện Phú Thiện			L=352m; nền đường rộng 8m; hệ thống thoát nước	2020	1102/QĐ-UBND ngày 24/10/2019	1.386,0	1.386,0			1.260,0	1.260,0		1.260,0	1.260,0							
4	Cầu dân sinh thôn Bư, xã Ia Yeng	Xã Ia Yeng		Đội công trình đô thị huyện Phú Thiện			Cầu bê tông L=10,0m; mặt cầu rộng 3,5m	2020	1109/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	600,0	600,0			545,0	545,0		545,0	545,0							

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý thực hiện	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2019				Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020						Kế hoạch năm 2020				Ghi chú		
									TMDT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: NSDP	
									Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP								
									10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20										
									9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21									
5	Cầu dân sinh thôn Plei Tàng A, xã Ia Ake	Xã Ia Ake		Đội công trình do thị trấn Phú Thiện			Cầu bản dài L=7,0m; mặt cầu rộng 3,5m	2020	1108/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	490,0	490,0			445,0	445,0		445,0	445,0											
6	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án chuyển bị đầu tư qua các năm	Huyện Phú Thiện		Hội đồng BT, HT, TĐC huyện Phú Thiện (Phòng Tài nguyên & MT huyện Phú Thiện)				2020						720,0	720,0		720,0	720,0						Phân bổ khi có QĐ duyệt phân bổ BT, GP của từng					
IV	Vốn số kiến thiết									5.864,0	5.864,0	60,0	60,0	5.504,0	5.504,0	-	5.504,0	5.504,0	-										
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng, trước ngày 31/12/2019																												
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020																												
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020																												
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2020									5.864,0	5.864,0	60,0	60,0	5.504,0	5.504,0	-	5.504,0	5.504,0	-										
c	Dự án nhóm C									5.864,0	5.864,0	60,0	60,0	5.504,0	5.504,0	-	5.504,0	5.504,0	-										
1	Hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020	Huyện Phú Thiện		BQL các chương trình MTQG cấp xã			Các dự án nhóm C quy mô nhỏ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới kế hoạch năm 2020	2020		2.864,0	2.864,0			2.864,0	2.864,0		2.864,0	2.864,0							Phân bổ chi sau theo dự mục dự án được UBND tỉnh phê duyệt Chủ trương				
2	Trường THCS Quang Trung, xã Ayun Hã, huyện Phú Thiện	Xã Ayun Hã		BQL dự án DTXD huyện Phú Thiện			Nhà đa năng, cấp III, 01 tầng; DTXD: 456m2 và các hạng mục phụ	2020	2234/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	3.000,0	3.000,0	60,0	60,0	2.640,0	2.640,0		2.640,0	2.640,0											

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mới tái khoản của dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý thực hiện	Mã số ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án				Lũy kế vốn đã bỏ từ đến hết kế hoạch năm 2019				Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú
								Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Lũy kế vốn đã bỏ từ đến hết kế hoạch năm 2019		Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020		Kế hoạch năm 2020									
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số Trong đó: NSDP	Trong đó: NSDP	Trong đó: NSDP								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21				
V	Vốn ngân sách trung ương - Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các vùng									80.000,0	-	45.350,0	350,0	72.000,0	-	-	15.000,0	-	-					
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019																							
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020																							
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020									80.000,0	-	45.350,0	350,0	72.000,0	-	-	15.000,0	-	-					
h	Dự án nhóm B									80.000,0	-	45.350,0	350,0	72.000,0	-	-	15.000,0	-	-					
1	Đường nối QL 25 đến tỉnh lộ 666 (đoạn từ Tru sư UBND xã Chư Athai đến tỉnh lộ 666)	Xã Chư Athai		BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Thiện		L=17,5km; đường cấp IV miễn phí; hệ thống thoát nước (cầu, cống)	2016-2020	991/QĐ-UBND ngày 30/10/2015		80.000,0		45.350,0	350,0	72.000,0			15.000,0							
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2019																							
V1	Vốn ngân sách trung ương - Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới									17.834,0	-	-	-	17.834,0	-	-	17.834,0	-	-					
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019																							
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020																							
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020																							

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý thực hiện	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Lấy kế vốn đã bỏ trí đến hết kế hoạch năm 2019				Kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú
									Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP			
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21			
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2020									17.834,0	-	-	-	17.834,0	-	-	17.834,0	-	-	-			
c	Dự án nhóm C									17.834,0	-	-	-	17.834,0	-	-	17.834,0	-	-	-			
1	Hỗ trợ thực hiện Chương trình MTOG xây dựng nông thôn mới năm 2020	Huyện Phú Thiện		BQL các chương trình MTOG cấp xã			Các dự án nhóm C quy mô nhỏ thực hiện Chương trình MTOG xây dựng nông thôn mới kế hoạch năm 2020	2020		17.834,0				17.834,0			17.834,0				Phân bổ chi sau theo mục dự được UBND tỉnh phê duyệt Chi từ		
VII	Vốn ngân sách trung ương - Chương trình MTOG giảm nghèo bền vững - Chương trình 135									7.404,0	-	-	-	6.730,0	-	-	6.730,0	-	-	-			
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019																						
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020																						
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020																						
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2020									7.404,0	-	-	-	6.730,0	-	-	6.730,0	-	-	-			
c	Dự án nhóm C									7.404,0	-	-	-	6.730,0	-	-	6.730,0	-	-	-			
1	Hỗ trợ thực hiện Chương trình MTOG giảm nghèo bền vững - Chương trình 135 năm 2020	Huyện Phú Thiện		UBND các xã			Các dự án nhóm C quy mô nhỏ thực hiện Chương trình MTOG giảm nghèo bền vững - Chương trình 135 kế hoạch năm 2020	2020		7.404,0				6.730,0			6.730,0				Phân bổ chi sau theo mục dự được UBND tỉnh phê duyệt Chi từ		

Ghi chú:

- Dự án: Đường nối QL 25 đến tỉnh lộ 666 (doan từ Trụ sở UBND xã Chư Athai đến tỉnh lộ 666) phân bổ vốn kế hoạch năm 2020 theo Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh Gia Lai là 15.000 triệu đồng, giảm 11.650 triệu đồng so với Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND huyện Phú Thiện khóa III - Kỳ họp thứ 10.
- Đối với kế hoạch vốn năm 2020 hỗ trợ thực hiện các Chương trình MTOG, UBND huyện sẽ phân bổ chi tiết sau khi các dự án nhóm C, quy mô nhỏ thuộc các Chương trình MTOG hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định.